

Số: *285*/KH-UBND

Xuân Sơn, ngày 29 tháng *7* năm 2022

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Xuân Sơn giai đoạn 2021 – 2025
và định hướng đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam.

Căn cứ Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 19/10/2021 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 909/QĐ-UBND, ngày 04/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 15-NQ/HU, ngày 08/06/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Vạn Ninh về chuyển đổi số huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Vạn Ninh và Kế hoạch.....

Thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/ĐU ngày 18/6/2022 của Đảng ủy xã Xuân Sơn về chuyển đổi số xã Xuân Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, UBND xã Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Đến năm 2025, đổi mới căn bản, toàn diện công tác quản lý, điều hành tiến tới xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số.

Đến năm 2030, thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn xã, hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tối đa nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025

a) Về phát triển Chính quyền số

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau (bao gồm cả thiết bị điện thoại di động).

- 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan

quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

b) *Về phát triển kinh tế số*: Phân đầu các doanh nghiệp, các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân kinh doanh trên địa bàn xã từng bước chuyển dịch lên nền tảng số.

c) *Phát triển xã hội số*: Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 70% hộ gia đình; phổ cập toàn diện dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 30%; tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh thực hiện cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền điện tử đạt trên 40%.

2.2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

a) Phát triển Chính quyền số

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên cơ sở khai thác dữ liệu trực tuyến dùng chung của tỉnh;

- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- Hình thành các nền tảng dữ liệu mở phục vụ các ngành kinh tế dựa trên dữ liệu của các cơ quan nhà nước và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước.

b) *Về phát triển kinh tế số*: Phân đầu trên 50% doanh nghiệp, các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân kinh doanh trên địa bàn xã hoàn thành chuyển dịch lên nền tảng số.

c) *Về phát triển xã hội số*: Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang; mạng di động 5G; tỷ lệ dân số sử dụng các ứng dụng, dịch vụ số để tương tác với chính quyền đạt trên 70%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số

a) Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Cấp ủy, chính quyền và các chi bộ tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương về chuyển đổi số, nhất là Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Quyết định 942/QĐ-TTg, ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức của các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Các ngành, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội tận dụng tối đa cơ hội để phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh của các các ngành, đoàn thể. Người đứng đầu cấp ủy, chính

quyền chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; tiên phong, đi đầu trong việc chuyển đổi số để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của địa phương, đơn vị; lấy việc triển khai thực hiện Nghị quyết chuyển đổi số là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền và các ngành, đoàn thể.

b) Thực hiện cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số

- Quán triệt các cơ chế, chính sách của Trung ương, của Tỉnh về chuyển đổi số, kết hợp rà soát các điều kiện của địa phương để góp ý, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số, đặc biệt là đổi mới mô hình, quy trình hoạt động, kết hợp áp dụng công nghệ số, dữ liệu số trong chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội và phổ cập các ứng dụng, các tiện ích thiết thực phục vụ hoạt động của người dân.

c) Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

- Tạo điều kiện cho các đơn vị đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tuân thủ nguyên tắc an toàn thông tin, an ninh mạng; tận dụng, kết hợp tối đa với hạ tầng kỹ thuật của các tổ chức, doanh nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan chủ trì của Huyện trong việc xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên địa bàn xã; bắt đầu từ cơ quan nhà nước, trường học, trạm y tế đảm bảo sự kết nối, liên thông trong toàn huyện, tích cực triển khai hạ tầng mạng di động 5G và phổ cập điện thoại di động thông minh trên địa bàn xã.

- Thực hiện thí điểm những nền tảng, giải pháp công nghệ mới; qua đó có chính sách, lộ trình đầu tư hạ tầng kỹ thuật phù hợp, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số theo từng giai đoạn phát triển của địa phương.

d) Phát triển dữ liệu

- Số hoá dữ liệu phục vụ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, đảm bảo tập trung, thông suốt, đáp ứng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành cho cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trên môi trường số. Tạo lập các nguồn cơ sở dữ liệu theo ngành, lĩnh vực, trước hết phục vụ công tác quản lý nhà nước chuyên ngành, làm cơ sở để xây dựng nguồn cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Thực hiện tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân và doanh nghiệp, tiến tới hình thành các bộ dữ liệu mở có chất lượng và giá trị khai thác cao, thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

e) Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Xây dựng đội ngũ cán bộ an toàn, an ninh mạng, kết hợp đầu tư trang thiết bị, phương tiện khoa học kỹ thuật hiện đại để chủ động phòng ngừa rủi ro, ứng phó và khắc phục kịp thời các sự cố về an toàn, an ninh mạng; giảm tác động tiêu cực của quá trình chuyển đổi số, bảo vệ an toàn các nguồn thông tin, dữ liệu trong chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy hoạt động trên môi trường số.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức tự bảo vệ thông tin, dữ liệu trên môi trường số, tuân thủ các quy tắc về sử dụng dịch vụ số, tham gia tích cực các hoạt động về an toàn, an ninh



mạng, góp phần phòng, chống có hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập trái phép các hệ thống thông tin.

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển Chính quyền số

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Đảm bảo hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp uỷ, chính quyền, các tổ chức chính trị- xã hội trên môi trường số, đẩy mạnh hợp tác tuyến, hợp không giấy, tăng cường trao đổi văn bản điện tử,..

- Triển khai cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 vào năm 2025 trên thiết bị di động thông minh để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước.

- Tăng cường giao dịch điện tử trong cung cấp dịch vụ công ích, nhất là triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người dân.

3. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế số

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số, phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, thương mại điện tử và sản xuất thông minh.

- Tham gia chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng lãnh đạo quản lý chuyển đổi số cho lãnh đạo, chương trình chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, làm lực lượng nòng cốt để lan toả, thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã.

4. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển xã hội số

- Thu hút đầu tư phát triển các khu, cụm dân cư thông minh; khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng số trong công tác quản lý xã hội tại địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kết hợp kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm về cung cấp và sử dụng thông tin số; hướng đến xây dựng môi trường thông tin số lành mạnh, mang tri thức và có giá trị sử dụng cao.

- Phổ cập điện thoại di động thông minh cho người dân (mỗi người dân một điện thoại di động thông minh), mỗi hộ gia đình một đường cáp quang; có chính sách khuyến khích người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền.

5. Một số lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số

a) Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành trong lĩnh vực du lịch.

- Cung cấp thông tin quảng bá du lịch trên môi trường mạng, có tương tác tích cực để đẩy mạnh quảng bá du lịch qua mạng, thu hút ngày càng nhiều khách du lịch.

- Hướng dẫn để các doanh nghiệp du lịch có thể chia sẻ, liên kết cung cấp các dịch vụ ngày càng đa dạng, chất lượng và hiệu quả cho du khách.

b) Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế

- Phát triển phần mềm khám, chữa bệnh từ xa để hỗ trợ người dân được khám, chữa bệnh từ xa, giúp giảm tải cho trạm y tế, hạn chế tiếp xúc đông người, giảm nguy cơ lây nhiễm chéo; trạm y tế xã có bộ phận khám chữa bệnh từ xa.

- Từng bước thực hiện chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; ứng dụng công nghệ số toàn diện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh góp phần cải cách hành chính, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy; xây dựng nền tảng quản trị y tế thông minh dựa trên công nghệ số, tích hợp thông tin, dữ liệu, hình thành cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế.

c) Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến.

- Các trường THCS, Tiểu học triển khai công tác dạy theo ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp.

d) Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp

- Phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, đảm bảo nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện cung cấp lên hệ thống dữ liệu của ngành như: Đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai để người nông dân nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng, hỗ trợ chia sẻ các thiết bị nông nghiệp qua các nền tảng số.

- Từng bước ứng dụng công nghệ số để thực hiện tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm. Thực hiện thương mại điện tử trong lĩnh vực nông nghiệp.

e) Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải

- Chuyển đổi việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện kinh doanh vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện, cho phép quản lý kết cấu hạ tầng giao thông số.

f) Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lớn nhằm quản lý hiệu quả lĩnh vực tài nguyên và môi trường; các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai; cung cấp dịch vụ chia sẻ thông tin hiện trạng quy hoạch tài nguyên và môi trường trên môi trường mạng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật thông qua các chính sách khuyến khích, thu

hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn xã.

2. Bố trí nguồn vốn đầu tư công cho các dự án phát triển hạ tầng, nền tảng, hệ thống phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số của xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên UBND xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tổ chức chỉ đạo, điều hành, thực hiện tốt nội dung của kế hoạch đã đề ra.

2. Giao Công chức Văn phòng- thống kê chủ trì phối hợp Công chức liên quan tham mưu triển khai Kế hoạch một cách hiệu quả, thiết thực. Định kỳ 6 tháng, năm tham mưu sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, kịp thời điều chỉnh bổ sung giải pháp đề thực hiện có hiệu quả hơn.

3. Công chức Văn hóa- xã hội (Phụ trách văn hóa thông tin): tham mưu UBND xã tổ chức tuyên truyền, triển khai kế hoạch đến nhân dân, bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

4. Công chức Văn hóa - xã hội (Phụ trách LĐTĐBXH): tham mưu UBND xã trong việc tổ chức thực hiện các chính sách an sinh xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, các chính sách giảm nghèo trên địa bàn xã.

5. Công chức Tài chính- kế hoạch: Hàng năm tham mưu UBND xã bố trí ngân sách cho công tác chuyển đổi số theo đúng quy định.

6. Các cơ quan, trường học, Trạm y tế, các thôn và cán bộ, công chức có liên quan căn cứ vào kế hoạch và chức năng nhiệm vụ được phân công tham mưu UBND xã triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này. *./.*

Nơi nhận:

- UBND huyện (bc);
- TT. Đảng ủy (báo cáo);
- TT. HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Mặt trận và các đoàn thể (phối hợp);
- Các Trường học;
- Trạm y tế;
- Cán bộ, công chức;
- Các Trưởng thôn;
- Lưu: VP-TK.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Trần Văn Trường